TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ	*Đam Rông, ngày 06 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 57/2017/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 giữa:

**** Nguyên đơn***: Bà **Đặng Thị Đ**; Sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện R, tỉnh Đ.

**** Bị đơn***: Ông **Nguyễn Nghĩa H**; Sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện R, tỉnh Đ.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** **Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam;**

Trụ sở: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th; Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bạch Văn T; Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch ngân hành chính sách xã hội huyện Đam R, tỉnh Lâm Đ.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị Đ và ông Nguyễn Nghĩa H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Trúc L, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2001; Cháu Nguyễn Nghĩa H, sinh ngày 22 tháng 4 năm 2010; Cháu Nguyễn Nghĩa H, sinh ngày 22 tháng 4 năm 2010 cho bà Đặng Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu Nguyễn Thị Trúc L, Nguyễn Nghĩa H, Nguyễn Nghĩa H đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Nghĩa H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi người nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về nợ chung: Bà Đặng Thị Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đam R, tỉnh Lâm Đ số tiền nợ gốc là 38.000.000 đồng (Ba mươi tám triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay đã ký.

2.3. Về án phí: Bà Đặng Thị Đ phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Tổng cộng là 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm ngàn đồng); Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà Đặng Thị Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0003423 ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Bà Đặng Thị Đ còn phải nộp số tiền 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đam Rông;
- CCTHADS H. Đam Rong;
- UBND xã T,
huyện L, tỉnh Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Bình